

**CÔNG TY CỔ PHẦN ACE TAX**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ACE TAX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ACE TAX JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ACE TAX JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3702843768

**3. Ngày thành lập:** 06/01/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 391/26/1 Đường Cách Mạng Tháng Tám, Khu Phố 3, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>Chi tiết: Tư vấn doanh nghiệp                                                                                                                                              | 7020(Chính) |
| 2.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết : Đại lý môi giới phần mềm kế toán, phần mềm khai bảo hiểm xã hội                                                                                       | 4610        |
| 3.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                     | 4632        |
| 4.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                       | 4633        |
| 5.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                                     | 4649        |
| 6.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                    | 4651        |
| 7.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                     | 4652        |
| 8.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                | 4663        |
| 9.  | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                      | 4690        |
| 10. | Xuất bản phần mềm                                                                                                                                                                                      | 5820        |
| 11. | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                  | 6201        |
| 12. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                        | 6209        |
| 13. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                 | 7710        |
| 14. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                         | 7730        |
| 15. | Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm<br>Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm                          | 7810        |
| 16. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                                                                                                                                                  | 8211        |
| 17. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác                                                                                                                               | 8219        |
| 18. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Trung gian cung cấp dịch vụ giải pháp hóa đơn điện tử; Trung gian cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng | 8299        |
| 19. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Dạy nghề; Dạy máy tính, các kỹ năng mềm                                                                                                              | 8559        |
| 20. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                                                | 8560        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông          | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | LÊ MINH NGUYỄN       | Khu phố Phú Hòa, Phường Hòa Lợi, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam           | Cổ phần phổ thông         | 6.000      | 600.000.000           | 60,000    | 280770265                                                                                   |         |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                      | Tổng số                   | 6.000      | 600.000.000           | 60,000    |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM | Khu phố Phú Hòa, Phường Hòa Lợi, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam           | Cổ phần phổ thông         | 2.000      | 200.000.000           | 20,000    | 281220484                                                                                   |         |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                      | Tổng số                   | 2.000      | 200.000.000           | 20,000    |                                                                                             |         |

|   |              |                                                                             |                           |       |             |        |           |
|---|--------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|-------------|--------|-----------|
| 3 | TRẦN TUẤN VŨ | Khu phố 7, Phường Hiệp An, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 2.000 | 200.000.000 | 20,000 | 280943842 |
|   |              |                                                                             | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0     | 0           | 0,000  |           |
|   |              |                                                                             | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0     | 0           | 0,000  |           |
|   |              |                                                                             | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0     | 0           | 0,000  |           |
|   |              |                                                                             | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0     | 0           | 0,000  |           |
|   |              |                                                                             | Tổng số                   | 2.000 | 200.000.000 | 20,000 |           |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÊ MINH NGUYỄN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 29/07/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 280770265

Ngày cấp: 13/04/2018

Nơi cấp: Công an Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố Phú Hòa, Phường Hòa Lợi, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Khu phố Phú Hòa, Phường Hòa Lợi, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương